TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ B** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**ỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 74/2022/QĐST- HNGĐ	*Đ B, ngày 27 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 146/2022/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2022, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Vừ Thị T, sinh năm 1998.
Địa chỉ: H C, xã NT, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

2. Bị đơn: Anh Vì Văn I , sinh năm 1986.
Địa chỉ: Bản N P 2, M N, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

Hiện nay anh Inh đang chấp hành án tại: Đội 24, phân trại số 1, Trại giam Nà Tấu - Bộ Công an. Địa chỉ: Xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vừ Thị T và anh Vì Văn I

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***2.1. Về quan hệ hôn nhân*:**

Chị Vừ Thị T và anh Vì Văn I thuận tình ly hôn.

2.2. Về quan hệ con chung:

Không có.

***2.3. Về quan hệ tài sản*:** Tài sản chung, , tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về diện tích ruộng, nương: Không có.

***2.4. Về án phí*:**

- Căn cứ Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Chị Vừ Thị T được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

- Căn cứ Khoản 4 Điều 147/BLTTDS năm 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH anh Vì Văn I phải chịu 75.000đ án phí DSST, nhưng chị T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm cho anh I là 75.000đ (bảy mươi lăm ngàn đồng) chị T chưa nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện ĐB;
- Chi cục THADS huyện Đ.B;
- UBND xã M N;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Ích Rồng